

Số: 17/2024/QĐST- DS

Đạ Huoai, ngày 22 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản khoản 9 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2024 các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 15/2021/TLST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Số nhà G, thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số nhà H, thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Trần Văn H, sinh năm 1950 (chết năm 2023).

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Phùng Xuân T, sinh năm 1959 (chết năm 2024).

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng của ông Trần Văn H là:

1. Chị Trần Thị Mỹ T1, sinh năm 1976.

Nơi thường trú: số nhà C H, phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Anh Trần Hồng N, sinh năm 1978.

Địa chỉ: H đường B, P, C, thành phố Cần Thơ.

3. Chị **Trần Kiều T2**, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: **Áp X, Vĩnh Mỹ A, Hòa Bình, Bạc Liêu.**

4. Chị **Trần Kiều T3**, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: **Áp N, thị trấn phước L, P, Bạc Liêu.**

5. Anh **Trần Huỳnh S**, sinh năm 1984.

Nơi thường trú: **số nhà C H, phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Địa chỉ liên lạc: **Số nhà F, đường số I, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.**

6. Chị **Trần Bích Đ1**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: **A đường T, C, N, thành phố Cần Thơ.**

*Người đại diện theo ủy quyền của người kế thừa quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng của ông **Trần Văn H** là: Anh **Trần Huỳnh S**, sinh năm 1984; nơi cư trú: **số nhà C H, phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.***

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1956; nơi cư trú: Thôn 2, xã Đạ Ploa, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn, bị đơn, người liên quan thống nhất xác định ranh giới giữa các thửa đất 44, 45 và các thửa đất 96, 97 tờ bản đồ số 2 tọa lạc **xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng** là một đường thẳng (*ranh bản đồ*) - Theo họa đồ trích đo theo hiện trạng sử dụng đất để giải quyết tranh chấp của ông **Nguyễn Văn Đ** và ông **Trần Văn H** do Chi nhánh **Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Đ** lập ngày 06/10/2021 (*Đính kèm theo họa đồ*).

Sau khi được Cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiến hành cắm mốc ranh giới giữa các thửa đất thì phần đất xác định lần chiếm các bên có nghĩa vụ hoàn trả cho nhau.

Các vấn đề khác:

+ Về chi phí tố tụng: Chi phí tố tụng nguyên đơn đã quyết toán xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

+ Về án phí: Bị đơn (*người kế thừa quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng của ông **Trần Văn H***) thoả thuận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (*ba trăm ngàn đồng*) theo quy định.

Hoàn trả cho nguyên đơn anh **Nguyễn Văn Đ** số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2026/0018332 ngày 06 tháng 5 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành*

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKS tỉnh Lâm Đồng (01);
- Các đương sự (08);
- VKSND huyện Đạ Huoai (02);
- Chi cục THADS huyện Đạ Huoai (02);
- Lưu hồ sơ vụ án (01);
- Lưu án văn năm 2024 (02).

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lập